

Số: 2652/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đan Phượng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT, ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5488/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 29/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đan Phượng đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 14/1/2022 như sau:

1. Đưa ra khỏi Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đan Phượng: 0 dự án;
2. Bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đan Phượng là: 25 dự án, với diện tích 149,25 ha. (Danh mục kèm theo);
3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2022, cụ thể:



a. Chỉ tiêu sử dụng đất

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích tự nhiên		7782,82	100,00
I	Đất nông nghiệp	NNP	3399,37	43,68
1.1	Đất trồng lúa	LUA	997,28	12,81
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	958,44	12,31
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	1355,56	17,42
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3877,40	49,82
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	83,22	1,07
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1111,97	14,29
-	Đất giao thông	DGT	619,52	7,96
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục - thể thao	DTT	15,54	0,20
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	8,09	0,10
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1335,54	17,16
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	92,17	1,18
3	Đất chưa sử dụng	CSD	506,05	6,50

b. Kế hoạch thu hồi đất điều chỉnh, bổ sung năm 2022

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
1	Đất nông nghiệp	NNP	146,41
1.1	Đất trồng lúa	LUA	64,95
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	64,95
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	77,41
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	3,25
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	0,80
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	

c. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất điều chỉnh, bổ sung năm 2022

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	149,25
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	64,95
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	64,95
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	80,25
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	3,25
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	0,80
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp		

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 14/1/2022 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận : 
- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP(C.N.Trang), TH;
- Lưu VT.

39733 - 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông 

12/1/2022

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 HUYỆN ĐAN PHƯỢNG

(Kèm theo Quyết định số 2652 /QĐ-UBND ngày 01 / 8 /2022 của UBND Thành phố Hà Nội)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Diện tích thu hồi đất (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	Căn cứ pháp lý
Các dự án đăng ký bổ sung Kế hoạch sử dụng đất đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/7/2022									
Các dự án biểu 2A									
1	Trường mầm non Tân Lập	DGD	UBND huyện Đan Phượng	1.3	1.3	1.3	Đan Phượng	Tân Lập	Quyết định số 7454/QĐ-UBND ngày 19/10/2017 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường mầm non Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 công trình Trường mầm non Tân Lập; Quyết định số 5873/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt gia hạn thời gian thực hiện dự án và thời gian thực hiện gói thầu xây lắp công trình: Trường mầm non Tân Lập, huyện Đan Phượng
2	Dự án Xây dựng tuyến đường N17 từ đường N4 đến đê Trung Châu	DGT	UBND huyện Đan Phượng	1.7	1.2	1.7	Đan Phượng	Thọ Xuân, Trung Châu	Quyết định số 3670/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường N17 từ đường N4 đến đê Trung Châu; Quyết định số 8111/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến đường N17 từ đường N4 đến đê Trung Châu
3	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ ngã ba Quán La đường Nguyễn Đăng Phi thôn La Thạch đi đường Phạm Bạch Hồ, thôn Phương Mạc, xã Phương Đình	DGT	UBND xã	0.36	0.36	0.36	Đan Phượng	Phương Đình	Quyết định số 8820/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ ngã ba Quán La đường Nguyễn Đăng Phi thôn La Thạch đi đường Phạm Bạch Hồ thôn Phương Mạc, xã Phương Đình; Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ ngã ba Quán La đường Nguyễn Đăng Phi thôn La Thạch đi đường Phạm Bạch Hồ thôn Phương Mạc, xã Phương Đình;
4	Vườn hoa đầu giá khu Cây Sung Trong xã Song Phượng	DKV	UBND xã	0.36	0.36	0.36	Đan Phượng	Song Phượng	Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 41); Quyết định số 3332/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 công trình: Vườn hoa đầu giá khu Cây Sung Trong xã Song Phượng
5	Đường giao thông kết hợp mương tiêu T2 đoạn từ khu đất đầu giá Cây Sung Trong xã Song Phượng đến đường N6	DGT	UBND xã	0.25	0.25	0.25	Đan Phượng	Song Phượng	Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 19);
6	Đường giao thông kết hợp mương tiêu T2 đoạn từ mương Đan Hoài đến khu đất đầu giá khu Cây Sung Trong xã Song Phượng	DGT	UBND xã	0.2	0.2	0.2	Đan Phượng	Song Phượng	Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 20);
7	Trung tâm văn hóa thể thao xã Liên Hà (giai đoạn 1)	DTT	UBND xã	1.04	1.04	1.04	Đan Phượng	Liên Hà	Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 32);
8	Đường từ Trường THCS Thượng Mỗ đến đường N12	DGT	UBND xã	0.32		0.32	Đan Phượng	Thượng Mỗ	Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Đan Phượng về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 09);
9	Cải tạo, chỉnh trang đường tỉnh lộ 422 đoạn từ đóc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	DGT	UBND huyện Đan Phượng	1.2	1	1.2	Đan Phượng	Liên Trung	Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 (phụ lục 17);

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Diện tích thu hồi đất (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	Căn cứ pháp lý
10	Dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường tỉnh lộ 417 (TL 83 cũ) đoạn từ Km3+700 đến Km6+200, huyện Đan Phượng	DGT	UBND huyện Đan Phượng	4	0.5	4	Đan Phượng	Thọ Xuân, Thọ An	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 28);
11	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường từ chợ Thương Bình đến đường Đông Bắc, xã Đan Phượng	DGT	UBND huyện Đan Phượng	0.2		0.2	Đan Phượng	Thị trấn Phùng, Đan Phượng	Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 23); Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt ranh giới phạm vi xây dựng nền đường dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ chợ Thương Bình đến đường Đông Bắc xã Đan Phượng
12	Sân chơi, vườn hoa thôn La Thạch	DKV	UBND xã	0.45		0.45	Đan Phượng	Phượng Đình	Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án (phụ lục 69)
13	Cải tạo khuôn viên giếng thôn Cổ Ngõa, xã Phượng Đình		UBND xã	0.01		0.01	Đan Phượng	Phượng Đình	Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án (phụ lục 89); Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 công trình: Cải tạo khuôn viên giếng thôn Cổ Ngõa xã Phượng Đình
14	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường Phạm Bạch Hổ xã Phượng Đình	DGT	UBND xã	0.21		0.21	Đan Phượng	Phượng Đình	Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án (phụ lục 38)
15	Cải tạo, nâng cấp đường Liên Minh thôn Dịch Trung	DGT	UBND xã	0.01		0.01	Đan Phượng	Phượng Đình	Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 13)
16	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất ở khu cụm 6 Lò Ngói, xã Hồng Hà	ONT	UBND huyện Đan Phượng	0.45	0.45	0.45	Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị Quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ biểu 23); Tiến độ 2022-2025
17	Xây dựng HTKT để đầu giá QSD đất ở khu Bả Nội, xã Hồng Hà	ONT	UBND huyện Đan Phượng	2.06	2.06	2.06	Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị Quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ biểu 24); Thông báo kết luận số 162-KL/HU ngày 10/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Tiến độ 2022-2025
18	Xây dựng HTKT để đầu giá QSD đất ở khu Vụng, xã Hạ Mỗ	ONT	UBND huyện Đan Phượng	0.53	0.53	0.53	Đan Phượng	xã Hạ Mỗ	Nghị Quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ biểu 26); Thông báo kết luận số 162-KL/HU ngày 10/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Tiến độ 2022-2025
19	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở khu Hồ Gốc Vôi xã Liên Trung	ONT	UBND huyện Đan Phượng	0.44		0.44	Đan Phượng	xã Liên Trung	Quyết định số 3591/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở trên địa bàn huyện Đan Phượng; Quyết định 4562/UBND ngày 24/10/2018 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 6323/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở khu Hồ Gốc Vôi xã Liên Trung; Tiến độ: 2018-2023
20	Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô	ONT	UBND huyện	10		10	Đan Phượng	Hồng Hà, Hạ Mỗ	Văn bản số 574/UBND-ĐT ngày 28/02/2022 của UBND Thành phố v/v thực hiện ý kiến của Bộ TNMT về việc một số nội dung chuẩn bị gấp để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội
Các dự án biểu 3									
21	Cụm công nghiệp Song Phượng	SKN	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Thăng Long	6.69	3.7	4	Đan Phượng	Song Phượng	Quyết định số 5708/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của UBND Thành phố; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh Quyết định số 5708/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của UBND Thành phố về việc thành lập Cụm công nghiệp Song Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
Các dự án biểu 4									
22	Khu đô thị mới Tân Lập, huyện Đan Phượng, huyện Đan Phượng	ODT	UBND huyện Đan Phượng	45.02		45.02	Đan Phượng	Tân Lập	Văn bản số 2469/KHĐT-NNS ngày 14/6/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn (các quy định về đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư); văn bản số 285/KHĐT ngày 19/01/2021 của Sở KHĐT đề nghị các đơn vị tham gia ý kiến hồ sơ đề xuất

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Diện tích thu hồi đất (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	Căn cứ pháp lý
Các dự án không thuộc trường hợp phải thông qua HĐND Thành phố									
23	Dự án đường Vành đai 4	DGT		72.3				Liên Hồng, Hồng Hà, Hạ Mỗ, Tân Hội, thị trấn Phùng	Nghị quyết số 56/2022/QH15 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.
24	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất kinh doanh dịch vụ phi nông nghiệp, đất dịch vụ sang đất ở (UBND huyện Đan Phượng chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp quy hoạch đến từng vị trí thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật).	ONT	chủ sử dụng đất	0.0301			Đan Phượng	Các xã, thị trấn	Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND Thành phố; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội; Số 5515/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đến năm 2030; Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
25	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở, đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư (UBND huyện Đan Phượng chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp quy hoạch đến từng vị trí thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở, trong cùng thửa đất sang đất ở theo quy định của pháp luật).	ONT	chủ sử dụng đất	0.1229			Đan Phượng	Các xã, thị trấn	Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND Thành phố; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội; Số 5515/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đến năm 2030; Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
Tổng				149.25	12.95	74.11			

HÀ NỘI